

UBND TỈNH NINH THUẬN  
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN  
ĐỀ ÁN “TỔ CHỨC TẬP  
HUẤN CHUYÊN SÂU;  
TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN  
LUẬT BIÊN PHÒNG VIỆT  
NAM VÀ CÁC VĂN BẢN  
QUY ĐỊNH CHI TIẾT GIAI  
ĐOẠN 2021-2025”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## QUY CHẾ

**Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Tổ chức tập huấn chuyên sâu; tuyên truyền, phổ biến Luật Biên phòng Việt Nam và các văn bản quy định chi tiết giai đoạn 2021-2025”**

*(Kèm theo Quyết định số 497/QĐ-BCĐ ngày 29 / 4 /2022 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh)*

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định nguyên tắc hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và mối quan hệ công tác Ban Chỉ đạo tỉnh, Cơ quan Thường trực thực hiện Đề án “Tổ chức tập huấn chuyên sâu; tuyên truyền, phổ biến Luật Biên phòng Việt Nam và các văn bản quy định chi tiết giai đoạn 2021-2025” (sau đây gọi tắt là Đề án).

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án và tổ chức, cá nhân liên quan đến việc thực hiện Đề án.

##### **Điều 3. Nguyên tắc hoạt động**

1. Hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

2. Ban Chỉ đạo tỉnh hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, các thành viên tham gia ý kiến, thảo luận tập thể, quyết định theo đa số.

3. Phát huy vai trò, trách nhiệm các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh để triển khai thực hiện tốt các nội dung của Đề án và nhiệm vụ được phân công.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO TỈNH, CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC**

#### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh**

1. Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Đề án, lập dự toán kinh phí hoạt động hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Đề án; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Đề án; kiến nghị xây dựng chính sách hoặc đề ra các giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả của Đề án.

3. Xét, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án theo quy định về công tác thi đua, khen thưởng.

4. Báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Đề án theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh**

##### **1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh Đề án**

a) Chỉ đạo, điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo tỉnh; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh;

b) Ký kế hoạch thực hiện Đề án từng giai đoạn, hàng năm; kế hoạch giao chỉ tiêu, kinh phí cho các cơ quan, đơn vị liên quan; báo cáo sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án của Ban Chỉ đạo tỉnh;

c) Chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo tỉnh, các hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án;

d) Chỉ đạo tổ chức, kiểm tra, giám sát các địa phương, đơn vị liên quan trong tổ chức thực hiện các hoạt động của Đề án;

đ) Ủy quyền cho Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh phê duyệt, ký các văn bản liên quan, chủ trì một số hội nghị giao ban, sơ kết, tổng kết công tác thuộc lĩnh vực được phân công hoặc cuộc họp của Tổ Thư ký;

e) Giải quyết các công việc khác liên quan đến việc thực hiện Đề án theo thẩm quyền.

g) Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh.

##### **2. Nhiệm vụ của Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh**

a) Giúp Trưởng ban thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 4 Quy chế này và các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban;

b) Chỉ đạo xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo tỉnh và báo cáo kết quả thực hiện với Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh;

c) Chỉ đạo xây dựng và điều hành dự toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh;

d) Phó Trưởng ban Thường trực sử dụng con dấu của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

### **3. Nhiệm vụ của Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh**

a) Chỉ đạo các tổ chức, cá nhân thuộc lĩnh vực phụ trách triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh phân công; chủ trì, báo cáo kết quả thực hiện các nội dung được phân công với Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh.

b) Thay mặt Ban Chỉ đạo tỉnh chủ trì, điều hành một số cuộc họp giao ban, hội nghị sơ kết, tổng kết công tác thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách hoặc hội nghị chung khi được Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh ủy quyền.

### **Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Chỉ đạo tỉnh**

**1. Ủy viên thuộc các Sở, ban, ngành và Ủy viên được mời tham gia Ban Chỉ đạo tỉnh**

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh về những nhiệm vụ được phân công; kịp thời báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thực hiện có hiệu quả Đề án.

b) Phối hợp chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả với các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh trong thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh phân công.

c) Đề xuất, kiến nghị với Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh các cơ chế, chính sách để thực hiện Đề án thuộc ngành, lĩnh vực, chức năng, quyền hạn của Sở, ban, ngành; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh phân công.

### **2. Ủy viên là Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

Chịu trách nhiệm toàn diện trước Ban Chỉ đạo tỉnh trong việc tổ chức triển khai nhiệm vụ Đề án trên địa bàn huyện, thành phố.

### **Điều 7. Cơ quan giúp việc của Ban Chỉ đạo tỉnh (Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh) có trách nhiệm:**

**1. Giúp việc cho Ban Chỉ đạo tỉnh về quản lý, tổng hợp chung trong quá trình thực hiện Đề án.**

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng chương trình công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo tỉnh; tổng hợp báo cáo về kết quả, tiến độ thực hiện Đề án để báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh và để phục vụ các cuộc họp hằng năm của Ban Chỉ đạo tỉnh.

3. Phối hợp với phòng chuyên môn thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh trong việc đôn đốc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo tỉnh và kịp thời báo cáo, đề xuất Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh đối với những vấn đề phát sinh.

4. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh được yêu cầu các Sở, ban, ngành, địa phương cung cấp thông tin, báo cáo để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

### **Chương III**

## **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, KIỂM TRA VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO TỈNH**

### **Điều 8. Chế độ làm việc**

1. Ban Chỉ đạo tỉnh làm việc thông qua các phiên họp định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo quyết định của Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh; Trường hợp cần thiết có thể mời lãnh đạo của cơ quan chức năng thuộc các bộ, ngành, địa phương hoặc các chuyên gia, nhà khoa học tham dự.

2. Nội dung cuộc họp, thành phần tham dự cuộc họp và thời điểm tổ chức cuộc họp của Ban Chỉ đạo tỉnh do Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh hoặc Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh (*khi được Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh ủy quyền*) quyết định.

3. Cuộc họp Ban Chỉ đạo tỉnh phải được thông báo bằng văn bản về nội dung (*tài liệu kèm theo*), thời gian và địa điểm trước ít nhất 3 ngày làm việc. Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh có trách nhiệm nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến thảo luận và tham dự đầy đủ.

4. Kết luận của Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh hoặc Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh được thể hiện bằng thông báo của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Trường hợp không tổ chức được cuộc họp, có thể thông báo và xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh bằng văn bản.

6. Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh cho ý kiến sau cùng trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau giữa các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh về cùng một vấn đề trong thực hiện Đề án.

7. Họp Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh với từng thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh để giải quyết những vấn đề liên quan đến lĩnh vực được phân công của từng thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh theo chỉ đạo của Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh. Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh quyết định thời gian, thành phần và nội dung họp.

#### **Điều 9. Chế độ kiểm tra**

1. Kiểm tra toàn diện: tháng 5, tháng 10 hàng năm, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chủ trì thành lập đoàn kiểm tra, gồm một số đồng chí trong Ban Chỉ đạo tỉnh để kiểm tra thực hiện Đề án theo kế hoạch hoặc kiểm tra đột xuất khi cần thiết.

2. Kiểm tra chuyên đề, chuyên ngành: Do thủ trưởng các cơ quan là thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh chủ trì tổ chức kiểm tra công tác thực hiện Đề án đối với địa phương, đơn vị ở khu vực biên giới biên của tỉnh theo lĩnh vực thuộc chuyên ngành phụ trách nhưng phải trao đổi trước bằng văn bản với Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh và báo cáo kết quả kiểm tra với Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh (qua Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh).

#### **Điều 10. Chế độ đi công tác**

1. Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chịu trách nhiệm xây dựng và thông báo kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh cho các địa phương, đơn vị. Tham gia đoàn công tác là thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh. Trường hợp đặc biệt có thể cử người khác đi thay nhưng phải am hiểu chuyên môn, nắm rõ nội dung công tác.

2. Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, các cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì đợt công tác có trách nhiệm bố trí phương tiện đi lại, nơi ăn, nghỉ cho đoàn công tác và báo cáo kết quả làm việc của đoàn công tác với Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh và thông báo cho các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan biết để thực hiện. Chế độ công tác phí thực hiện theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 11. Quan hệ phối hợp công tác**

Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh có trách nhiệm phối hợp trong việc theo dõi, chỉ đạo triển khai, hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện các nội dung nhiệm vụ và kế hoạch triển khai Đề án theo chức năng nhiệm vụ được phân công.

#### **Điều 12. Kinh phí hoạt động Ban Chỉ đạo tỉnh**

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

### **Chương IV**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 13. Tổ chức thực hiện**

1. Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh và các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này. Tham mưu Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh báo cáo Bộ trưởng Quốc phòng; Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện và kết quả thực hiện Đề án trước ngày 15/12 hàng năm.

3. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Chịu sự kiểm tra hướng dẫn các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện nội dung, kế hoạch, nhiệm vụ Đề án.

b) Định kỳ và hằng năm (*Báo cáo 6 tháng: Trước ngày 15/6 hàng năm; Báo cáo năm trước ngày 15/11*) báo cáo gửi Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh về tình hình thực hiện Đề án; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị giải pháp tháo gỡ thuộc lĩnh vực ngành, địa phương được phân công phụ trách.

- Báo cáo đột xuất khi có vấn đề nảy sinh liên quan đến hoạt động của Đề án, hay theo yêu cầu của Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh.

4. Trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, trên cơ sở đề xuất của các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh xem xét, quyết định./.